

NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Nguyễn Văn Tâm^{1,*}

¹ Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

* Email: nguyenvantam@tuaf.edu.vn

TÓM TẮT

Nghiên cứu tiềm năng và giải pháp phát triển du lịch nói chung, du lịch nông nghiệp nói riêng luôn nhận được sự quan tâm của các địa phương. Huyện Trùng Khánh là điểm sáng trong phát triển du lịch của tỉnh Cao Bằng. Trong chiến lược phát triển, huyện Trùng Khánh có định hướng phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện. Để đạt được kết quả như kỳ vọng, huyện Trùng Khánh cần đa dạng hóa các hoạt động du lịch (trong đó có hoạt động du lịch nông nghiệp) thay vì chỉ khai thác du lịch dựa trên tài nguyên sẵn có. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích thứ bậc (AHP) và phương pháp phân tích SWOT để đạt được mục tiêu đưa ra bức tranh tổng quát về tiềm năng du lịch nông nghiệp, những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh. Từ kết quả trên, nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Từ khóa: *Tiềm năng phát triển du lịch, du lịch nông nghiệp, phân tích thứ bậc (AHP), Trùng Khánh.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong chiến lược phát triển du lịch Việt Nam, định hướng du lịch nông nghiệp là một trong năm dòng sản phẩm chủ đạo [1]. Du lịch nông nghiệp là hoạt động du lịch được diễn ra ở nơi có sản xuất nông nghiệp, tại đây du khách sẽ được tham gia, trải nghiệm các hoạt động liên quan đến quá trình sản xuất nông nghiệp nhằm mục đích tìm hiểu, giải trí, khám phá,... qua đó góp phần đáp ứng nhu cầu du lịch của du khách cũng như nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp và chất lượng cuộc sống của người dân địa phương [2]. Hiện nay, sự liên kết giữa sản xuất nông nghiệp và du lịch đang là xu hướng phát triển mạnh mẽ [3], [4]. Du lịch nông nghiệp giúp thúc đẩy phát triển nông nghiệp địa phương thông qua các mối liên kết cho phép nông dân địa phương cung cấp nhu cầu thực phẩm cho các cơ sở du lịch [5]. Qua đó, hoạt động du lịch nông

nghiệp tạo ra nhiều cơ hội việc làm, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lao động và nâng cao thu nhập cho người dân [6].

Xác định du lịch là thế mạnh và tiềm năng của tỉnh, trong những năm gần đây, tỉnh Cao Bằng rất chú trọng phát triển du lịch [7]. Huyện Trùng Khánh được coi là điểm sáng trong phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng. Năm 2023, du khách đến với huyện Trùng Khánh đạt 92.339 người, doanh thu đạt 362,68 tỷ đồng [8]. Mặc dù có nhiều lợi thế về tài nguyên du lịch, tuy nhiên để hiện thực hóa mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện thì Trùng Khánh cần đẩy mạnh phát triển nhiều loại hình du lịch, trong đó có du lịch nông nghiệp [9]. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá đúng tiềm năng, những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh. Từ đó

đề xuất những giải pháp hữu hiệu nhằm đẩy mạnh phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thu thập thông tin thứ cấp

Thu thập, tìm kiếm những báo cáo tổng kết, những kế hoạch về hoạt động du lịch trên địa bàn huyện Trùng Khánh, những công trình nghiên cứu khoa học gồm: Luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, bài báo khoa học đã được công bố, xuất bản với từ khóa “du lịch huyện Trùng Khánh”. Sau đó, những công trình nghiên cứu có liên quan đến nội dung nghiên cứu sẽ được phân tích, đánh giá.

2.2. Thu thập thông tin sơ cấp

Để đánh giá thực trạng tiềm năng, điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, nghiên cứu đã thực hiện khảo sát 45 đối tượng gồm 36 hộ dân có tham gia hoạt động du lịch, 9 cán bộ cấp xã và 60 du khách.

Để đánh giá từng cấp yếu tố theo thang đánh giá trong phân tích thứ bậc (AHP), đã tham khảo ý kiến của 18 chuyên gia gồm: 11 giảng viên đại học, 3 cán bộ quản lý du lịch cấp tỉnh và cấp huyện, 4 lãnh đạo cấp huyện và cấp xã.

2.3. Phương pháp phân tích thứ bậc (AHP)

Sử dụng phương pháp phân tích thứ bậc (Analytic Hierarchy Process - AHP) để đánh giá và phân hạng tiêu chí nhằm nhìn nhận rõ tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

** Bước 1: Xác định các tiêu chí và phân cấp tiêu chí đánh giá tài nguyên du lịch nông nghiệp huyện Trùng Khánh.*

Dựa trên những tiêu chí đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp đã được phân tích bởi các nghiên cứu của Hoàng Thị Hoài Hương (2022) [10], Hoàng Thị Thu Hương và Trương Quang

Hải (2016) [11] kết hợp với kết quả khảo sát thực trạng phát triển du lịch của huyện Trùng Khánh, nghiên cứu đã xác định được 6 tiêu chí đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh (Bảng 1).

Bảng 1. Tiêu chí đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh

STT	Tiêu chí	Ký hiệu
1	Người dân địa phương	NDĐP
2	Sự quan tâm của chính quyền địa phương	CQĐP
3	Cơ sở hạ tầng địa phương	CSHT
4	Sản phẩm nông nghiệp của địa phương	SPNN
5	Di tích lịch sử, văn hóa ở địa phương	DTLS
6	Cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nông nghiệp	CQTN

** Bước 2: Thu thập ý kiến chuyên gia*

Nghiên cứu lấy ý kiến của 18 chuyên gia gồm giảng viên đại học, cán bộ quản lý du lịch, lãnh đạo địa phương về đánh giá từng cấp yếu tố theo thang đánh giá của Saaty (1990) [12]. Kết quả lấy ý kiến được thể hiện qua giá trị trung bình cộng của các chuyên gia, làm cơ sở thiết lập ma trận so sánh cặp, từ đó giúp xếp hạng mức độ ưu tiên các tiêu chí đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

** Bước 3: Xác định mức độ ưu tiên cho các tiêu chí thông qua ma trận so sánh cặp*

Để so sánh các tiêu chí khác biệt, nghiên cứu sử dụng ma trận so sánh [12]. Ma trận sử dụng để liên kết hai tiêu chí đánh giá theo một thứ tự của thang phân loại với sự so sánh cặp nghịch đảo (Bảng 2).

Bảng 2. Ma trận so sánh cặp của sáu tiêu chí

Tiêu chí đánh giá	NDĐP	CQĐP	CSHT	SPNN	DTLS	CQTN
NDĐP	1	a	b	c	d	e
CQĐP	1/a	1	f	g	h	i
CSHT	1/b	1/f	1	k	l	m
SPNN	1/c	1/g	1/k	1	n	o
DTLS	1/d	1/h	1/l	1/n	1	p
CQTN	1/e	1/i	1/m	1/o	1/p	1

* Bước 4: *Tính trọng số cho các tiêu chí và tỷ số nhất quán*

Tính toán trọng số cho các tiêu chí: Sau khi lập xong ma trận so sánh cặp, tiến hành tính toán trọng số của các tiêu chí bằng cách lấy giá trị trong từng ô chia cho giá trị tổng các ô theo cột, giá trị thu được được gán vào chính ô được tính toán. Trọng số của mỗi tiêu chí tương ứng sẽ bằng bình quân các giá trị theo từng hàng ngang [12].

Sau khi có giá trị trọng số, cần phải kiểm tra tính nhất quán trong đánh giá của các chuyên gia. Tỷ số nhất quán (CR) nhỏ hơn hay bằng 10% là ở mức có thể chấp nhận. Nếu CR lớn hơn 10% chứng tỏ có sự không nhất quán trong đánh giá và cần phải đánh giá và tính toán lại

[12].

Công thức: $CR = \frac{CI}{RI}$

Trong đó, CR là tỷ số nhất quán; CI là chỉ số nhất quán; RI là chỉ số ngẫu nhiên

Chỉ số nhất quán CI được xác định theo công thức: $CI = \frac{\lambda_{max} - n}{n-1}$

Trong đó, λ_{max} là giá trị riêng lớn nhất của ma trận so sánh; n là số tiêu chí.

$$\lambda_{max} = \sum_{i=1}^n w_i * \sum_{j=1}^n a_{ij}$$

Trong đó, w_i là trọng số của chỉ tiêu i; a_{ij} là giá trị với i chạy theo hàng, j chạy theo cột.

Chỉ số ngẫu nhiên RI: được xác định từ bảng [12].

Bảng 3. Chỉ số ngẫu nhiên ứng với số tiêu chí lựa chọn được xem xét

n	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
RI	0,00	0,00	0,58	0,90	1,12	1,24	1,32	1,41	1,45	1,49	1,51	1,54	1,56	1,57	1,59

2.4. Phương pháp phân tích SWOT

SWOT là một trong những công cụ phổ biến nhất để phân tích thực trạng và xác định giải pháp [13]. Công cụ SWOT được sử dụng trong nghiên cứu nhằm phân tích những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Phương pháp này tập trung vào bốn yếu tố sau:

Điểm mạnh: Đây là những đặc điểm thuận lợi bên trong của huyện Trùng Khánh đã được phát huy hoặc nên được phát huy để phát triển

du lịch nông nghiệp, những điểm này là lợi thế đặc trưng của huyện Trùng Khánh trong phát triển du lịch nông nghiệp.

Điểm yếu: Đây là những đặc điểm khó khăn bên trong của huyện Trùng Khánh trong phát triển du lịch nông nghiệp.

Cơ hội: Đây là những cơ hội đến từ môi trường bên ngoài tạo điều kiện thúc đẩy phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh.

Thách thức: Đây là những yếu tố bên ngoài tác động gây trở ngại cho phát triển du lịch nông

ng nghiệp của huyện Trùng Khánh.

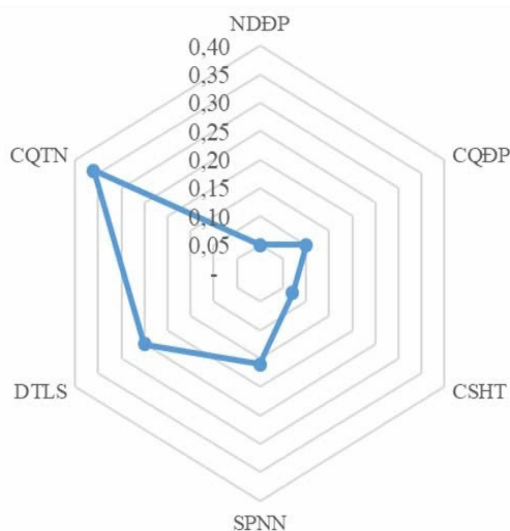
3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả áp dụng phương pháp phân tích thứ bậc (AHP) đánh giá tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh

Trọng số của các tiêu chí phản ánh tầm quan trọng của các tiêu chí ảnh hưởng đến tiềm năng phát triển du lịch của địa phương. Kết quả nghiên cứu được thể hiện qua bảng 4.

Bảng 4. Giá trị so sánh ma trận cặp của các tiêu chí phản ánh tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh

Tiêu chí đánh giá	NDĐP	CQĐP	CSHT	SPNN	DTLS	CQTN	Trọng số tiêu chí (W)	Thứ tự theo trọng số	λ_{max}	Chỉ số nhất quán - CI	Tỷ lệ nhất quán - CR
NDĐP	0,05	0,03	0,03	0,05	0,07	0,07	0,05	6	6,260	0,052	0,042
CQĐP	0,20	0,11	0,12	0,07	0,05	0,12	0,10	4			
CSHT	0,10	0,06	0,06	0,05	0,07	0,07	0,07	5			
SPNN	0,15	0,22	0,18	0,14	0,09	0,12	0,16	3			
DTLS	0,20	0,55	0,24	0,42	0,27	0,12	0,25	2			
CQTN	0,25	0,33	0,30	0,42	0,81	0,37	0,36	1			



Hình 1. Trọng số các tiêu chí phản ánh tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh

Bảng 4 và hình 1 cho thấy, tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng được phản ánh bởi sáu tiêu chí (với trọng số từ cao đến thấp), gồm: Cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nông nghiệp; di tích lịch sử, văn hóa ở địa phương; sản phẩm nông nghiệp của địa phương; sự quan tâm của chính quyền địa phương; cơ sở hạ tầng địa phương; người dân địa phương.

Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra, tỷ lệ nhất quán $CR = 0,042$ ($CR < 0,1$) cho thấy, kết quả thu được từ đội ngũ chuyên gia có độ nhất quán cao, sai số ở mức 0,42%.

3.1.1. Cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nông nghiệp

Cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nông nghiệp quyết định đến tiềm năng du lịch nông

ng nghiệp của huyện Trùng Khánh với trọng số cao nhất là 0,36. Kết quả nghiên cứu của Hoàng Thị Hoài Hương và Nguyễn Thị Thu Thủy (2022) [10] cũng chỉ ra rằng, cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nông nghiệp hấp dẫn là lợi thế rất lớn trong phát triển du lịch nói chung, du lịch nông nghiệp nói riêng. Đội ngũ chuyên gia và người trả lời phỏng vấn đều nhận thấy, thiên nhiên đã ban tặng cho Trùng Khánh những cảnh quan thiên nhiên vô cùng hùng vĩ, thơ mộng. Khi nhắc đến cảnh quan thiên nhiên của huyện Trùng Khánh, không thể không nhắc đến Di tích quốc gia thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao (xã Đàm Thủy). Ngoài ra, huyện Trùng Khánh có nhiều danh thắng nổi tiếng khác như: Mát Thần núi, sông Quây Sơn, sông Bắc Vọng, hồ Bản Viêt, cánh đồng Phong Nặm (xã Phong Nặm), cánh đồng Giộc Sâu và đảo Păng Giê (xã Ngọc Khê), cánh đồng Ngọc Côn (xã Ngọc Côn)...

3.1.2. Di tích lịch sử, văn hóa

Tiêu chí lịch sử, văn hóa có trọng số là 0,25 trong đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh. Mặc dù di tích lịch sử văn hóa không thuộc tài nguyên du lịch nông nghiệp nhưng việc có được những di tích lịch sử văn hóa sẽ thu hút khách du lịch đến với địa phương, từ đó giúp nâng tầm và quảng bá những điểm du lịch nông nghiệp. Kết quả nghiên cứu của Trương Trí Thông (2019) [2] cũng chỉ ra rằng, một điểm du lịch có tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng sẽ tạo nên sự hấp dẫn và thu hút du khách. Huyện Trùng Khánh Những có di tích lịch sử, văn hóa nổi tiếng của như: Đền Hoàng Lục, xã Đình Phong; khu lưu niệm Đài Tiếng nói Việt Nam tại hang Ngườm Chiêng, thị trấn Trùng Khánh. Ngoài ra, trên địa bàn huyện Trùng Khánh hiện có 10 lễ hội và những làn điệu dân ca đặc sắc gắn với văn hóa truyền thống của

dân tộc Tày và Nùng như: Sli Giang, Dá Hai, Hát Lượn, Phong Sư, Hát Then đàn tính, Hát Hà Lều và Hát Păng Lài. Những di tích lịch sử và những giá trị văn hóa đã tạo nên đặc trưng riêng của huyện Trùng Khánh.

3.1.3. Sản phẩm nông nghiệp của địa phương

Sản phẩm nông nghiệp của địa phương phong phú và riêng biệt là lợi thế lớn trong phát triển du lịch vì du khách thường hấp dẫn với những điều mới lạ, đặc biệt là ẩm thực. Hiện nay, huyện Trùng Khánh đã bước đầu khôi phục và phát triển thành công nhiều sản vật nổi tiếng của địa phương như hạt dẻ Trùng Khánh, vịt cỏ Trùng Khánh. Tính đến tháng 12 năm 2023, toàn huyện Trùng Khánh đã có 8 sản phẩm OCOP, nổi bật là sản phẩm vịt cỏ Trùng Khánh, miến dong Minh Khôi, rượu ngô Thiên Sơn, bánh khảo Cô Hải... Đây là những sản vật nổi tiếng, có chất lượng tốt của địa phương.

3.1.4. Sự quan tâm của chính quyền địa phương

Nghiên cứu Hoàng Thị Hoài Hương và Nguyễn Thị Thu Thủy (2022) [10] đã chỉ ra rằng sự quan tâm của chính quyền địa phương đóng vai trò quan trọng trong phát triển du lịch của mỗi địa phương. Theo đánh giá của đội ngũ chuyên gia, trọng số của tiêu chí sự quan tâm của chính quyền địa phương là 0,10. Kết quả khảo sát cho thấy, huyện Trùng Khánh đã tích cực ban hành kế hoạch phát triển du lịch cho địa phương như Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Huyện ủy về phát triển du lịch - dịch vụ bền vững giai đoạn 2021-2025 [14]; kế hoạch thực hiện chương trình phát triển du lịch huyện Trùng Khánh năm 2021, 2022, 2023... [15]. Ngoài ra, chính quyền địa phương cũng sẵn sàng đồng hành cùng người dân nhân

quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch và sẵn sàng tham gia quản lý phát triển du lịch trên địa bàn.

3.1.5. Cơ sở hạ tầng

Đội ngũ chuyên gia, cán bộ và người dân địa phương đều nhận thấy cơ sở hạ tầng của huyện Trùng Khánh ngày càng hoàn thiện đã tác động tích cực đến phát triển du lịch của địa phương nói chung, du lịch nông nghiệp nói riêng. Kết quả nghiên cứu của Hoàng Thị Thu Hương và Trương Quang Hải (2016) [11] cũng chỉ ra rằng, để phát triển du lịch, cần đẩy mạnh đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng. Đối với huyện Trùng Khánh, tuyến đường quốc lộ 3 và tỉnh lộ 206 từ thành phố Cao Bằng đi trung tâm huyện Trùng Khánh được cải tạo, nâng cấp đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của du khách. Cơ sở lưu trú trên địa bàn huyện từng bước phát triển. Năm 2023, huyện Trùng Khánh có 52 cơ sở lưu trú hoạt động phục vụ du lịch với tổng số 645 phòng nghỉ và 1.188 giường nghỉ [8]. Việc phát triển các cơ sở lưu trú của người dân địa phương đã góp phần đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của du khách khi đến với huyện Trùng Khánh.

3.1.6. Người dân địa phương

Sự tham gia của người dân địa phương có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của hoạt động du lịch nông nghiệp, kết quả này cũng được chỉ ra trong nghiên cứu của Hoàng Thị Hoài Hương và Nguyễn Thị Thu Thủy (2022) [10]. Kết quả nghiên cứu cho thấy, người dân địa phương sẵn sàng chia sẻ không gian, diện tích đất của mình để làm du lịch nông nghiệp. Sự sẵn sàng tham gia phát triển du lịch nông nghiệp của người dân địa phương còn được thể hiện thông qua sự sẵn sàng tham gia học tập để nâng cao kỹ năng làm du lịch.

3.2. Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

3.2.1. Điểm mạnh (S)

- S1: Huyện Trùng Khánh có nhiều tài nguyên du lịch về tự nhiên và nhân văn hấp dẫn, nổi bật là thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao..., có không gian nông nghiệp đặc thù rất riêng biệt với núi đá, sông xanh uốn lượn và cánh đồng lúa xanh ngát. Huyện có các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng đạt chuẩn OCOP (tính đến tháng 12 năm 2023 có 8 sản phẩm OCOP), VietGAP.

- S2: Tỷ lệ người dân tham gia hoạt động sản xuất nông nghiệp cao. Người dân có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp.

- S3: Du lịch của huyện đã phát triển, có những điểm du lịch nổi tiếng cả nước (thác Bản Giốc), các điểm du lịch được đầu tư, hệ thống đường giao thông được đầu tư, tôn tạo. Đường quốc lộ 3 và tỉnh lộ 206 từ thành phố Cao Bằng đi thác Bản Giốc rất thuận tiện.

- S4: Người dân hòa đồng, thân thiện, mang đậm bản sắc của người vùng cao. Bản sắc văn hóa truyền thống trong phong tục, tập quán, lễ hội, trang phục, nhạc cụ,... vẫn còn được giữ nguyên, tạo nên nét hấp dẫn du khách ưa thích khám phá, tìm hiểu văn hóa và trải nghiệm.

- S5: Chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, huy động các nguồn lực để phát triển du lịch. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 01 tháng 3 năm 2021 về phát triển du lịch - dịch vụ bền vững giai đoạn 2021-2025 [14]. Hàng năm, UBND huyện đều xây dựng kế hoạch phát triển du lịch cụ thể.

3.2.2. Điểm yếu (W)

- W1: Sản phẩm du lịch nông nghiệp còn đơn giản, nhãn mác bao bì các sản phẩm nông

ng nghiệp còn sơ sài, chưa thu hút sự quan tâm của khách du lịch; chưa xây dựng được sản phẩm du lịch nông nghiệp mang tính đặc trưng, độc đáo, hấp dẫn của huyện nhằm thu hút khách du lịch lưu lại dài ngày.

- W2: Vẫn còn một bộ phận người dân nhận thức chưa đầy đủ về phát triển du lịch nông nghiệp. Một số hộ trồng cây ăn quả không muốn cho khách vào vườn vì sợ mất trộm.

- W3: Cơ sở hạ tầng và các địa điểm lưu trú tại các điểm du lịch nông nghiệp còn ít và chất lượng còn rất hạn chế. Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch nông nghiệp chưa phát triển. Tại các điểm du lịch nông nghiệp, tình trạng đường hẹp, khả năng lưu thông còn hạn chế.

- W4: Hoạt động sản xuất nông nghiệp mang tính mùa vụ. Hoạt động du lịch của huyện mang tính thời vụ chủ yếu tập trung vào mùa xuân, mùa hè.

- W5: Hoạt động quảng bá du lịch và xúc tiến đầu tư còn hạn chế. Hoạt động tiếp thị, quảng bá du lịch nông nghiệp còn nhiều hạn chế. Hoạt động quảng bá hiện nay chủ yếu tập trung tại khu du lịch thác Bản Giốc, nên hiệu quả du lịch nông nghiệp không cao.

3.2.3. Cơ hội (O)

- O1: Nhà nước (Trung ương và tỉnh Cao Bằng) quan tâm và đầu tư phát triển du lịch, trong đó bao gồm du lịch nông nghiệp. Bộ

Chính trị ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn [15]. Tỉnh Cao Bằng đã thành lập bản chỉ đạo thực hiện các nội dung đột phát của tỉnh trong đó có nội dung du lịch.

- O2: Du lịch nông nghiệp đang là xu hướng mới trên thế giới và ở Việt Nam. Nhiều mô hình du lịch nông nghiệp đã và đang được thực hiện ở nhiều tỉnh thành trên cả nước và mang lại những hiệu quả về kinh tế, văn hóa, xã hội nhất định.

- O3: Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin giúp người dân ngày càng dễ dàng hơn trong việc học hỏi các mô hình, quảng bá hình ảnh và sản phẩm địa phương, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.

- O4: Du lịch Cao Bằng đang phát triển mạnh mẽ, đây là cơ hội lớn cho du lịch các địa phương, các loại hình du lịch trong đó có du lịch nông nghiệp.

3.2.4. Thách thức (T)

- T1: Tỉnh Cao Bằng nói chung và huyện Trùng Khánh nói riêng ở vị trí xa các trung tâm kinh tế - chính trị - xã hội (thị trường du khách tiềm năng) nên gây khó khăn cho 1 số nhóm du khách, đặc biệt là người già và trẻ nhỏ.

- T2: Du lịch nông nghiệp vẫn là loại hình mới, chưa hút được sự quan tâm của các bên liên quan. Do vậy, khả năng liên kết vùng, liên kết với các công ty du lịch lữ hành còn hạn chế.

Bảng 5. Kết hợp các yếu tố SWOT làm cơ sở giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp tại huyện Trùng Khánh

Kết hợp	Cơ sở giải pháp
S + O: Tận dụng cơ hội để khai thác thế mạnh	- S1, S5 + O1, O2: Quy hoạch phát triển du lịch nói chung, du lịch nông nghiệp nói riêng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
	- S1, S3, S5 + O1, O3, O4: Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, quảng bá để đưa hình ảnh du lịch của huyện Trùng Khánh đến với đông đảo du khách trong và ngoài nước.
	- S1, S3 + O1, O3, O4: Đầu tư xây dựng những mô hình du lịch điểm mang tính đặc trưng của huyện Trùng Khánh.
	- S2, S4 + O1: Tăng cường tuyên truyền để người dân hiểu hơn nữa về du lịch tập trung đào tạo, bồi dưỡng để người dân địa phương đủ năng lực, kỹ thuật tham gia vào lĩnh vực du lịch.

S - T: Tận dụng điểm mạnh để hạn chế thách thức	- S1, S3, S4, S5 + T1, T2: Xây dựng những điểm du lịch nông nghiệp mang tính đặc thù, phù hợp với huyện Trùng Khánh. - S1, S3 + T1, T2: Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch để du khách biết đến du lịch huyện Trùng Khánh nói chung, du lịch nông nghiệp huyện Trùng Khánh nói riêng.
O - W: Khai thác cơ hội để hạn chế điểm yếu	- O1, O2, O3 + W1, W4: Xây dựng những mô hình nông nghiệp du lịch và sản phẩm du lịch mang tính đặc thù, hoàn thiện mẫu mã, chất lượng sản phẩm. - O1, O2, O3 + W2, W3: Tăng cường tuyên truyền để người dân hiểu hơn về du lịch nông nghiệp. Huy động mọi nguồn lực để đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch. - O1, O2, O3 + W2, W5: Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, quảng bá du lịch để du khách biết đến du lịch huyện Trùng Khánh nhiều hơn nữa.
W + T: Khắc phục điểm yếu, giảm thách thức từ bên ngoài	- W1, W4 + T1, T2: Đẩy mạnh xây dựng sản phẩm nông nghiệp và điểm du lịch mang tính đặc thù. - W2, W3 + T1, T2: Tuyên truyền nhận thức để người dân hiểu rõ về du lịch. Tập trung đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng đồng bộ phục vụ du lịch. - W5 + T1, T3: Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá để du khách trong và ngoài nước biết đến du lịch huyện Trùng Khánh nói chung, du lịch nông nghiệp huyện Trùng Khánh nói riêng.

3.3. Giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

Trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn qua quá trình nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch nông nghiệp tại huyện Trùng Khánh.

Thứ nhất, nhóm giải pháp về quy hoạch phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh: Lãnh đạo địa phương đã thể hiện sự quan tâm và đầu tư đối với du lịch nói chung và du lịch nông nghiệp nói riêng tại huyện Trùng Khánh. Để phát triển hiệu quả và bền vững, huyện Trùng Khánh cần quy hoạch tài nguyên du lịch, xây dựng các tuyến và mô hình du lịch nông nghiệp đặc thù; quy hoạch về cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, chú ý đến các địa điểm tiếp nhận khách du lịch, tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch và du lịch nông nghiệp tại địa phương.

Thứ hai, nhóm giải pháp về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch: Kết quả phân tích thứ bậc đã chỉ ra, người dân địa phương luôn sẵn sàng và rất mong muốn làm du lịch nông nghiệp. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy người dân vốn dĩ chỉ quen với sản xuất nông nghiệp, do đó để làm du lịch thì huyện Trùng Khánh cần

xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, bổ sung kiến thức, đào tạo nguồn lao động tại địa phương về vai trò của du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của gia đình và xã hội; kỹ năng làm du lịch tại cộng đồng... Bên cạnh đó, huyện cần có chính sách đãi ngộ để có thể thu hút cán bộ có trình độ, chuyên môn về du lịch đến làm việc tại địa phương nhằm tăng cường năng lực của cộng đồng về phát triển du lịch nông nghiệp.

Thứ ba, nhóm giải pháp xây dựng sản phẩm du lịch nông nghiệp: Sản phẩm du lịch nông nghiệp hiện tại của địa phương còn nhỏ lẻ, chưa có tính đặc thù và tính cạnh tranh. Do đó, cần đánh giá hiện trạng sản phẩm du lịch nông nghiệp phù hợp với đặc điểm đặc thù và thế mạnh của địa phương; đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của khách du lịch trong và ngoài nước; tăng cường xúc tiến quảng bá sản phẩm du lịch nông nghiệp bằng các hình thức và kênh thông tin khác nhau.

Thứ tư, nhóm giải pháp tăng cường công tác quảng bá và xúc tiến mở rộng thị trường: Du lịch nông nghiệp là một loại hình du lịch mới phát triển và chưa thu hút sự quan tâm của các bên liên quan, chưa tiếp cận được với các khách du lịch tiềm năng trong nước và quốc tế. Do đó, cần

đẩy mạnh công tác quảng bá tài nguyên du lịch nông nghiệp địa phương qua các kênh khác nhau. Thêm vào đó, cần tăng cường xúc tiến đầu tư bằng cách phối hợp với các Sở, ban ngành địa phương và các công ty du lịch để có thể tổ chức đón các đoàn khách du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, tham quan, nghiên cứu để giới thiệu tài nguyên, lợi thế, sản phẩm du lịch nông nghiệp của địa phương.

4. KẾT LUẬN

Có rất nhiều yếu tố quyết định đến tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Căn cứ vào các tài liệu thứ cấp, điều kiện thực tế và tham khảo ý kiến các chuyên gia, nghiên cứu đã xác định được sáu tiêu chí để đưa vào đánh giá tổng hợp tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Phương pháp xác định trọng số AHP cho thấy trong sáu tiêu chí được lựa chọn thì các tiêu chí gồm: Cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nông nghiệp; di tích lịch sử, văn hóa; sản phẩm nông nghiệp của địa phương đóng vai trò quan trọng hơn. Mặc dù huyện Trùng Khánh có tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp cao nhưng hiện du lịch nông nghiệp chưa phát triển tương xứng với tiềm năng hiện có. Để phát triển du lịch nông nghiệp, Trùng Khánh cần thực hiện tốt quy hoạch phát triển du lịch nông nghiệp; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch nông nghiệp đặc sắc; tăng cường công tác quảng bá và xúc tiến mở rộng thị trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đoàn Mạnh Cường (2020). Phát triển du lịch nông nghiệp gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững (phần 2). <https://vietnamtourism.gov.vn/post/33581>

2. Trương Trí Thông (2019). Các nhân tố thu hút du khách đến du lịch biển đảo ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ*, 55(4), 113 - 122.

3. Manuel Rodríguez Díaz, Tomás F. Espino Rodríguez (2016). Determining the sustainability factors and performance of a tourism destination from the stakeholders' perspective. *Sustainability*, 9(8), 1 - 17.

4. Anne Hardy, Leonie J. Pearson (2016). Determining sustainable tourism in regions. *Sustainability*, 8(7), 1 - 18.

5. Rebecca Torres and Janet Henshall Momsen (2004). Challenges and potential for linking tourism and agriculture to achieve pro-poor tourism objectives. *Progress in Development Studies*, 4(4), 294 - 318.

6. Nguyễn Thanh Long, Nguyễn Thanh Lam (2016). Sustainable development of rural tourism in an Giang province, Vietnam. *Sustainability*, 10(4), 1 - 20.

7. Tỉnh ủy Cao Bằng (2016). Chương trình số 10-CT/TU ngày 29/4/2016 về phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020.

8. UBND huyện Trùng Khánh (2024). *Kết quả thực hiện chương trình phát triển du lịch huyện Trùng Khánh các năm 2021, 2022, 2023*.

9. Beeton Sue (2004). Rural tourism in Australia - has the gaze altered? Tracking rural images through film and tourism promotion. *International Journal of Tourism Research*, 6(3), 125 - 135.

10. Hoàng Thị Hoài Hương, Nguyễn Thị Thu Thủy (2022). Tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. *Tạp chí Khoa học Xã hội miền Trung*, 4(7), 53 - 62.

11. Hoàng Thị Thu Hương, Trương Quang Hải (2016). Ứng dụng phương pháp phân tích thứ bậc (AHP) và hệ thống thông tin địa lý (GIS) đánh giá tổng hợp tài nguyên du lịch Tây Nguyên. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Các Khoa học Trái đất và Môi trường*, 32(4), 1 - 11.

12. Thomas L. Saaty (1990). How to make a decision: The analytic hierarchy process. *European Journal of Operational Research*, 48, 9 - 26.
13. Yichuan Zhang, Lei Feng (2013). Development assessment of leisure agriculture in Henan province of China based on SWOT-AHP method. *Journal of Industrial Engineering and Management*, 6(2), 642 - 653.
14. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (2021). Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh về phát triển du lịch - dịch vụ bền vững giai đoạn 2021-2025
15. Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2017). Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

POTENTIAL AND SOLUTIONS FOR DEVELOPING AGRICULTURAL TOURISM IN TRUNG KHANH DISTRICT, CAO BANG PROVINCE

Nguyen Van Tam¹

¹ *Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry*

Abstract

Researching potential and solutions for developing tourism in general and agritourism in particular always receives the attention of localities. Trung Khanh district is a bright spot in tourism development of Cao Bang province. In the development strategy, Trung Khanh district has the orientation of developing tourism to become a key economic sector of the district. To achieve expected results, Trung Khanh district needs to diversify tourism activities (including agritourism activities) instead of only exploiting tourism based on available resources. The study uses the Analytical Hierarchy Process (AHP) and SWOT analysis methods to achieve the goal of providing an overview of the agricultural tourism potential, strengths, weaknesses, opportunities, and challenges for the development of agricultural tourism in Trung Khanh district. From the above results, the study also proposed solutions to promote the development of agricultural tourism in Trung Khanh district, Cao Bang province.

Keywords: *Potential of tourism development, agritourism, Analytic Hierarchy Process (AHP), Trung Khanh.*

Ngày nhận bài: 20/1/2025

Ngày chuyển phản biện: 28/3/2025

Ngày thông qua phản biện: 15/4/2025

Ngày duyệt đăng: 20/4/2025